**TUẦN 8**

***Thứ Hai ngày 28 tháng 10 năm 2024***

**TIẾNG VIỆT :**

***Quạt cho bà ngủ. Ôn tập về câu Ai làm gì ?***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

 + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai, VD:chích choè, vẫy, quạt, (MT, MN). Biết ngắt nhịp đúng giữa các dòng thơ; nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ

và giữa các khổ thơ.

 + Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (ngẩn nắng, thìu thìu, lim dim,...). Hiểu

nội dung và ý nghĩa của bài thơ (Tình cảm yêu thương, hiếu thảo của bạn nhỏ đổi

với bà.).

 + Biết đặt câu nói về hoạt động; ôn tập mẫu câu Ai làm gì?

- Phát triển năng lực văn học:

 + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

 + Biết chia sẻ cảm giác yêu thương của bạn nhỏ với bà.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết trân trọng, yêu quý những người trong gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/GV: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****40** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động.**- GV cho cả lớp hát bài “Cháu yêu bà”.+ Bài hát nói về điều gì?+ Em đã làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với ong bà?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Hình thành kiến thức****\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  | - HS hát+ Bài hát nói về tình cảm yêu thương của cháu dành cho bà+ HS trả lời theo suy nghĩ của mình.- HS lắng nghe.- Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc |
| **5’** | - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ. - Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia khổ: (4 khổ như SGK)- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: *chích chòe, vẫy quạt,…*- Luyện đọc câu: Ơi chích chòe ơi/Chim đừng hót nữa/Bà em ốm rồi/Lặng cho bà ngủ.//*-* Luyện đọc khổ thơ: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Vì sao bạn nhỏ trong bài thơ mong chích chòe đừng hót?+ Câu 2: Bạn nhỏ làm gì để chăm sóc bả? Câu thơ nào cho em biết điều đó? + Câu 3: Tìm những từ ngữ tả cảnh yên tĩnh trong nhà, ngoài vườn. + Câu 4: Bà mơ thấy gi? Vì sao có thể đoán biết như vậy? - GV mời HS nêu nội dung bài.- GV Chốt: ***Tình cảm yêu thương, hiếu thảo của bạn nhỏ đổi với bà***.**3. Hoạt động luyện tập*****Bài 1. Dựa theo nội dung bài thơ, hãy viết một câu nói về việc bạn nhỏ (hoặc ngấn nắng, cốc chén) đã làm để bà được ngủ ngon.*** - GV yêu cầu HS đọc đề bài.***M: Cốc chén nằm im trên bàn để bà ngon giấc.***- GV giao nhiệm vụ làm việc cá nhân- GV mời HS nói trước lớp- GV nhận xét tuyên dương.***Bài 2. Cho biết câu em viết thuộc mẫu câu nào?*** - GV nêu yêu cầu - GV nhận xét tuyên dương, kết luận:Kiểu câu Ai làm gì? dùng để kể về hoạt động của người hoặc của cây cối, đồ vật khi chúng được nhân hoá. Trong câu có các từ chỉ hoạt động.***Bài 3. Học thuộc lòng bài thơ***- GV hướng dẫn HS đọc thuộc từng khổ thơ, bài thơ- Cho HS thi đọc thuộc trước lớp- GV nhận xét, tuyên dương**4. Củng cố, nối tiếp****-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát video, tranh ảnh, kể chuyện về những việc làm chăm sóc người thân trong gia đình+ GV Em đã làm những việc gì thể hiện tình cảm, sự quan tâm của em đối với người thân trong gia đình?- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi: - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.- 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm cá nhân- HS trình bày:- Cả lớp nhận xét.- HS trả lời và phân tích câu vừa viết: Các câu vừa viết thuộc mẫu câu Ai làm gì?- HS học thuộc từng khổ thơ, bài thơ- Thi đọc trước lớp- HS quan sát, lắng nghe.+ HS nói trước lớp- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**................................................................................................................................................................................................................................................... |

***Thứ Hai ngày 28 tháng 10 năm 2024***

**ĐẠO ĐỨC**

***Bài 03: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG ( tt )***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Đồng tình với những lời nói, việc làm tốt; không đồng tình với những lời nói, việc làm không tốt đối với hàng xóm láng giềng.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức quan tâm đến hàng xóm, láng giềng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ Gv: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vỏ

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25** | **1.Hoạt động mở đầu****a.Khởi động:**- GV tổ chức trò chơi “truyền hoa”- Cho HS nghe và chuyền hoa theo bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết*.- Nêu 1 việc làm thể hiện sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng. - GV Nhận xét, tuyên dương.**b. Giới thiệu bài**- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Luyện tập:** | - HS hát theo bài hát và cùng chuyền bông hoa đi. Bài hát kết thúc HS cầm hoa sẽ nêu 1 việc làm thể hiện sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng.- HS lắng nghe. |
| **5’** | **Hoạt động 1: Xử lí tình huống. (Làm việc nhóm 4)**- GV mời HS nêu yêu cầu.- GV giới thiệu tranh yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 quan sát tranh và đọc tình huống để nêu cách xử lí(thời gian 4 phút).+ Em sẽ ứng xử thế nào trong tình huống này?**Tình huống 1**: Bạn An rủ em bấm chuông trêu chọc hàng xóm + Em sẽ làm gì?**Tình huống 2**: Em đang chơi đùa cùng chú cún nhỏ trong sân vườn. Đột nhiên, chiếc máy bay đồ chơi của bạn hàng xóm rơi trước mặt em. + Em sẽ làm gì?**Tình huống 3:** Em nhìn thấy một người lạ trèo vào tường vào nhà hàng xóm. + Em sẽ làm gì?- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương và kết luận:**Hoạt động 2: Cho lời khuyên phù hợp với hành động của bạn trong tranh (Làm việc nhóm 2).**- GV mời HS nêu yêu cầu.- GV giới thiệu tranh yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 quan sát tranh và đọc tình huống để tìm lời khuyên phù hợp với hành động của bạn trong tranh (thời gian 4 phút).***2. Hãy cho lời khuyên phù hợp với hành động của bạn trong tranh.****Tình huống: Bạn nhỏ trong tranh lén vứt rác sang nhà hàng xóm cho nhanh.*- GV mời HS đưa ra lời khuyên cho tình huống.* GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.
* GV nhận xét và rút ra lời khuyên phù hợp.

**- Kết luận:** *Chúng ta không nên vứt rác bừa bãi mà phải vứt rác đúng nơi quy định.* **3. Củng cố, nối tiếp** | - 1 HS nêu yêu cầu. - HS thảo luận nhóm 4 quan sát tranh và đọc tình huống để nêu cách xử lí:- HS trả lời- Đại diện các nhóm phát biểu ý kiến.- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS quan sát tranh, thảo luận cùng bạn cùng bàn để tìm ra lời khuyên với bạn trong tranh.- 2-3 HS đại diện nhóm đưa ra lời khuyên cho tình huống.- Các nhóm khác khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe |
|  | - GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc em đã làm và sẽ làm để thể hiện quan tâm đến hàng xóm láng giềng ? Qua tiết học hôm nay em thấy điều gì mà em thích nhất?? Theo em, nếu gặp một bà cụ muốn hỏi đường đến nhà bác hàng xóm cạnh nhà em. Thì em sẽ hành động như thế nào?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết học. | + HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**TIẾNG VIỆT:**

***Chính tả:***

***Nghe viết: Trong đêm bé ngủ. Ôn bảng chữ cái. Phân biệt r/d/g***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - Phát triển năng lực ngôn ngữ:

 + Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Trong đêm bé ngủ. Trình bày đúng thể thơ

4 chữ.

 + Đọc đúng tên chữ và viết đúng 11 chữ (từ q đến y) vào vở. Thuộc lòng tên 11

chữ mới trong bảng chữ và tên chữ.

 + Làm đúng BT điền chữ r / d / gi hoặc dấu hỏi / dấu ngã.

 - Phát triển năng lực văn học:

 Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về bảng chữ cái

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu gia đình qua các bài tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

1/ GV: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Chỉ ra các từ chỉ hoạt động trong câu sau: Bà mệt, bé quạt cho bà. + Câu 2: Nói một câu về một việc em đã làm để chăm sóc người thân+ GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Hình thành kiến thức** | - HS tham gia trò chơi.+ Câu 1: Từ chỉ hoạt động trong câu: quạt+ Câu 2: Mẹ mệt, em nấu cháo cho mẹ.- HS lắng nghe. |
| **5’** | **Hoạt động 1: Nghe – Viết*****a) Chuẩn bị***- GV nêu nhiệm vụ và đọc mẫu bài thơ *Trong đêm bé ngủ.*- Y/C cả lớp đọc bài thơ, viết nháp những từ ngữ các em dễ viết sai chính tả.- GV hướng dẫn cách trình bày: Tên bài thơ, chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa; mỗi dòng thơ lùi vào 3 hoặc 4 ô so với lề vở.***b) Viết bài***- GV đọc cho HS viết. Có thể đọc từng dòng / 2 dòng thơ. Mỗi dòng / 2 dòng thơ (cụm từ) đọc 3 lần.***c) Sửa bài***HS tự sửa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả). - GV chiếu 5 – 7 bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt: nội dung, chữ viết, cách trình bày. **HĐ 2: Ôn tập bảng chữ cái (BT 2)**- GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu bảng chữ và tên chữ, nêu YC: Tìm chữ, tên chữ và viết vào vở luyện viết 11 chữ và tên chữ.- GV thực hiện giống BT hoàn chỉnh bảng chữ và tên chữ như hướng dẫn ở các tuần trước.- Cho cả lớp đọc thuộc 11 chữ trong bảng **Hoạt động 3: Làm bài tập lựa chọn**BT 3a: Chọn chữ r, d hay gi?- 1 HS đọc YC của BT và các dòng thơ.- Cả lớp làm bài vào vở Luyện viết 3.- GV ghim bảng phụ viết sẵn nội dung BT; mời HS điền vào chỗ chấm- GV chốt đáp án: *dát, giọt, ru, gió, ru.*- Cả lớp đọc lại bài thơ đã hoàn chỉnh; sửa bài theo đáp án đúng.**3. Củng cố, nối tiếp** | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm bài thơ; tìm và luyện viết các chữ dễ viết sai:VD: ngoài bãi, khuya- HS lắng nghe.- HS viết bài- HS tự sửa lỗi.- Nhận xét bài bạn- HS quan sát bảng chữ và điền chữ hoặc tên chữ để hoàn thành bảng- HS đọc bảng chữ.- HS đọc yc và các dòng thơ- Cả lớp làm vào vở- HS lần lượt lên điền r/d/gi vào để hoàn chỉnh bài thơ- Cả lớp đọc lại bài thơ |
|  | **-** GV tổ chức trò chơi vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Chia lớp thành hai đội, mỗi đội cử 5 bạn tham gia trò chơi tiếp sức+ GV nêu yêu cầu: Viết tên các con vật, đồ vật bắt đầu bằng chữ d- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS cử đại diện tham gia trò chơi:Dù, dao, dép, dây, dê, dế...- Cả lớp nhận xét. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**....................................................................................................................................................................................................................................................... |

**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**Toán:**

***Bài 22: Bảng chia 8***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 8 và thành lập Bảng chia 8.

- Vận dụng Bảng chia 8 để tính nhẩm

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy. Một số tình huống dẫn tới phép chia trong Bảng 8.

 **2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 8 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****20’** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Ôn lại bảng nhân 8+ HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 8 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng - HS - GV Nhận xét, tuyên dương. – Kết nối bài học. QST trong SGK thảo luận nhóm đôi và nói về những điều quan sát được từ bức tranh**b. Giới thiệu bài**- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.**2. HĐ Hình thành kiến thức mới:** | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **7’** | **Hoạt động 1: Hướng dẫn HS lập bảng chia 8. ( nhóm 4)**- Giáo viên định hướng cho học sinh.+ Yêu cầu các bạn lấy 1 tấm bìa có 8 chấm tròn.*+8 lấy 1 lần bằng mấy?*Viết 8x1= 8.*+ Lấy 8 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm có 8 chấm tròn thì được mấy nhóm?*- Nêu 8 chia 8 được 1; Viết, 8 : 8 = 1- Tiếp tục cho các bạn lấy 2 tấm nữa, mỗi tấm có 8 chấm tròn.*+ 8 lấy 2 lần được bao nhiêu?*Viết, 8 x 2 = 16*+ Lấy 16 chấm tròn chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 8 chấm tròn thì được mấy nhóm?*Nêu16 chia 8 được 2.Viết, 16 : 8 = 2- Yêu cầu học sinh nêu công thức nhân 8 rồi học sinh tự lập công thức chia 8.**Hoạt động 2: HTL bảng chia 8:***+ Nhận xét gì về số bị chia?**+ Nhận xét kết quả?*- Tổ chức cho học sinh học thuộc bảng chia 8.- GV nhận xét tuyên dương.**Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Đố bạn”**Ôn lại bảng nhân 8+ HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 8 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng **3. HĐ thực hành:** | Học sinh sử dụng các tấm thẻ có 8 chấm tròn để tìm ra kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 8 ở sách giáo khoa.- Trao đổi theo nhóm 4, lập bảng chia 8.- HS chia sẻ cách lập bảng chia 8 trước lớp.- Học sinh lấy 1 tấm bìa có 8 chấm tròn.- Học sinh tự lập phép tính còn lại.- Thi HTL bảng chia 8.- Học sinh đọc theo bàn, dãy, tổ, cá nhân.- Học sinh thi đọc thuộc lòng bảng chia 8.  |
| **5’** | **Bài 1 Tính nhẩm****Trò chơi “Truyền điện”**- Giáo viên tổ chức cho học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả.- Giáo viên nhận xét chung, đánh giá.**3. Củng cố, nối tiếp** | - Học sinh làm bài cá nhân sau đó nối tiếp nêu kết quả

|  |
| --- |
|  |

 |
|  | - GV cho HS nêu yêu cầu bài - Giải bài toán sau: *Lớp 3A có 32 học sinh, chia đều thành 8 nhóm để thảo luận. Hỏi mỗi nhóm thảo luận có bao nhiêu học sinh?*- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu bài.+ Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.- Đại diện các nhóm trình bày: |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:****....................................................................................................................................................................................................................................................** |

**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

***Bài 7: THỰC HÀNH: KHẢO SÁT VỀ SỰ AN TOÀN CỦA TRƯỜNG HỌC***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Trình bày được về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực quanh nhà trường.

- Lập được kế hoạch khảo sát về sự an toàn của phòng học, tường rào, sân chơi, bãi tập hoặc khu vực xung quanh trường theo mẫu.

- Khảo sát được về sự an toàn liên quan đến cơ sở vật chất của nhà trường hoặc khu vựa xung quanh trường theo sự phân công của nhóm.

- Làm báo cáo, trình bày được kết quả khảo sát và đưa ra được ý tưởng khuyến nghị với nhà trường nhằm khắc phục, hạn chế những rủi ro có thể xảy ra.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với các bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ GV: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1.Hoạt động mở đầu****a.Khởi động:**- GV mở các hình ảnh gắn với ngôi trường đang học: + GV nêu câu hỏi: + Bức ảnh được chụp vào khoảng thời gian nào trong buổi học?+ Những cảnh nào được chụp?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Hình thành kiến thức** | - HS lắng nghe bài hát.+ Trả lời: giờ ra chơi.+ Trả lời: sân trường, lớp học, cổng trường.....- HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 1. Lựa chọn khu vực và đối tượng để khảo sát về sự an toàn của trường học. (Làm việc nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.- Mời HS quan sát tranh.- YC các nhóm thảo luận để lựa chọn khu vựa khảo sát.- Mời nhóm trưởng điều khiển các bạn lựa chọn đối tượng để khảo sát.- GV gợi ý lựa chọn đối tượng- Mời các nhóm báo cáo kết quả- Mời nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Cả lớp quan sát tranh.- HS thảo luận nhóm.- Các thành viên nghe theo điểu khiển của nhóm trưởng.- Lựa chọn đối tượng.- Đại diện nhóm trình bày kết quả.- Nhóm khác nhận xét.- Lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2. Lập kế hoạch khảo sát. (làm việc nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.- GV hướng dẫn HS xây dựng phiếu khảo sát.- YC nhóm trưởng phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm.**3. Luyện tập***:* | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Nhóm xây dựng phiếu khảo sát theo gợi ý của GV.- Trưởng nhóm phân công nhiệm vụ cho các thành viên. |
| **5’** | **Hoạt động 3. Thực hành đi khảo sát. (Làm việc nhóm 2)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV mời học sinh thảo luận nhóm 2, cùng trao đổi nhiệm vụ phân công dựa trên kế hoạch khảo sát của mỗi nhóm.- GV lưu ý HS khi đi khảo sát: + Mang theo phiếu khảo sát.+ Mang theo giấy bút.+ Chú ý an toàn.**3. Củng cố, nối tiếp** | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- Học sinh chia nhóm 2, trao đổi về nhiệm vụ được phân công, tiến hành đi khảo sát.- HS lắng nghe và thực hiện. |
|  | - GV nhận xét giờ học.- Nhắc học sinh tiến hành khảo sát để chuẩn bị báo cáo ở tiết học sau. | - HS lắng nghe. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**BÀI 4: ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Ôn động tác đi đều, đứng lại. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác đi đều, đứng lại trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****3’****7’****15’****5’** | **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp**- Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Thầy trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.**2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Làm theo hiệu lệnh”***II. Hoạt động luyện tập.****1. Động tác đi đều, đứng lại.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Đoàn tàu”***III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* - Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.\* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*\* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* GV- Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.- Hs thay phiên nhau hô nhịp. \* \* \* \* \*\* \* \*\* \*\* \* GV \* \* \* \*\* \* \*  \* \* \* \* \* - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**TOÁN :**

***Bài 22: Bảng chia 8 ( tt )***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng Bảng chia 8 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gần với thực tiễn.

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy.

 **2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 8 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động:**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.( truyền điện)+ Ôn lại Bảng chia 8+ HS đọc ngẫu nhiên một phép tính trong bảng chia 8 rồi mời bạn bất kì nêu kết quả của phép tình tiếp theo mà bạn mới đọc nêu.- HS - GV Nhận xét, tuyên dương. **b. Giới thiệu bài**– Kết nối bài học.- Giới thiệu bài – Ghi tên bài lên bảng.**2. HĐ Luyện tập – thực hành** | - HS tham gia trò chơi+ Cá nhân: 1- 2 HS- HS lắng nghe. Bảng chia 8 (tiếp theo) |
| **5’** | **Bài 2: Tính (Cá nhân – cặp đôi)**- Yêu cầu Hs trao đổi bài rồi làm bài vào vở. Gv gợi mở cách lamg bằng cách dựa vào phép nhân 8 để tìm kết quả của các phép chia.- Nhóm đôi báo cáo kết quả 6 – 7 nhóm.- GV nhận xét nhanh kết quả làm bài của học sinh.- Gọi 1 học sinh làm đúng chia sẻ kết quả trước lớp.- Giáo viên kiểm tra, đánh giá.**Bài 3:** Gọi Hs đọc yêu cầu của bài.Gv gợi mở: áp dụng quy tắc “ giảm một số đi một số lần” để thực hành tính và làm bài.**Bài 4: (Cặp đôi – lớp)**Gọi Hs nêu yêu cầu của bài.Quan sát bức tranh- tìm hiểu đề bài.Gv kết luận: Thành lập phép chia tương ứng 24 : 8 = 3 hoặc 24 : 3 = 8.Gv củng cố lại phép chia trong thực tiễn.**3. Củng cố, nối tiếp** | - Học sinh làm bài cá nhân sau đó trao đổi bài với bạn rồi báo cáo kết quả trước lớp- HS nêu yêu cầu của bài.- Rổ xoài có 24 quả được xếp vào 3 đĩa.- Mỗi đĩa có 8 quả xoài.- HS thảo luận nhóm đôi nêu lên phép tính.HS ghi phép tính và trình bày trước lớp.HS nhận xét – tuyên dương bạn. |
|  | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV Nhận xét, tuyên dương.? Qua bài em biết thêm được điều gì?? Tìm hiểu thêm các tình huống thực tế liên quan đến phép chia trong Bảng chia 8 để tireetd sau chia sẻ với bạn. | - HS nêu yêu cầu bài 5.+Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.- Đại diện các nhóm trình bày:- Vận dụng Bảng chia 8 để tính nhẩm các tình huống thực tế trong cuộc sống |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:****............................................................................................................................................................................................................................................................** |

**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

***Bài 7: THỰC HÀNH: KHẢO SÁT VỀ SỰ AN TOÀN CỦA TRƯỜNG HỌC ( tt )***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Trình bày được về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực quanh nhà trường.

- Lập được kế hoạch khảo sát về sự an toàn của phòng học, tường rào, sân chơi, bãi tập hoặc khu vực xung quanh trường theo mẫu.

- Khảo sát được về sự an toàn liên quan đến cơ sở vật chất của nhà trường hoặc khu vựa xung quanh trường theo sự phân công của nhóm.

- Làm báo cáo, trình bày được kết quả khảo sát và đưa ra được ý tưởng khuyến nghị với nhà trường nhằm khắc phục, hạn chế những rủi ro có thể xảy ra.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bày tỏ được tình cảm, sự gắn bó của bản thân với các bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ Gv: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1.Hoạt động mở đầu** **a.Khởi động:**- GV mở các hình ảnh gắn với ngôi trường đang học: + GV nêu câu hỏi: + Bức ảnh được chụp vào khoảng thời gian nào trong buổi học?+ Những cảnh nào được chụp?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Luyện tập** | - HS lắng nghe bài hát.- Trả lời: giờ ra chơi.+ Trả lời: sân trường, lớp học, cổng trường.....- HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 1. Chia sẻ kết quả khảo sát. (Làm việc nhóm 4)**- Mời từng cá nhân báo cáo kết quả quan sát, phát hiện và đề xuất (nếu có) - YC nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm thảo luận về cách nhóm sẽ trình bày kết quả khảo sát và đưa ra đề xuất | - Từng cá nhân trình bày trình bày.- HS thảo luận.  |
| **5’** | **Hoạt động 2. Báo cáo kết quả. (làm việc nhóm 4)**- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả khảo sát. - Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Củng cố, nối tiếp** | - Đại diện các nhóm trình bày kết quả khảo sát và các đề xuất để đảm bảo sự an toàn của trường học, phòng tránh tai nạn có thể xảy ra thông qua các đối tượng cụ thể mà nhóm đã quan sát trực tiếp.- HS nhận xét, góp ý. |
|  | - GV nhận xét giờ học.- Nhắc học sinh chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

***Thứ Tư ngày 30 tháng 10 năm 2024***

**TOÁN :**

***Bài 23: Bảng chia 9***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 9 và thành lập Bảng chia 9.

- Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy. Một số tình huống dẫn tới phép chia trong Bảng 9.

 **2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 9 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động:**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Ôn lại Bảng nhân 9+ HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 9 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng - HS - GV Nhận xét, tuyên dương. – Kết nối bài học. QST trong SGK thảo luận nhóm đôi và nói về những điều quan sát được từ bức tranhHS thảo luận nhóm đôi và nêu lân cách giải quyết vấn đề.**b/ Giới thiệu bài**- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.**2. HĐ Hình thành kiến thức mới:** | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe.Bảng chia 9 |
|  | **Hoạt động 1:** **Hướng dẫn lập bảng chia 9***\*HS lập được bảng chia 9* - GV dùng các tấm bìa, mỗi tấm có 9 chấm tròn để lập lại từng công thức của bảng nhân, rồi cũng sử dụng các tấm bìa đó để chuyển từ một công thức nhân 9 thành một công thức chia 9 .- GV đưa ra một tấm bìa có 9 chấm tròn (yêu cầu HS làm cùng GV)+ 9 lấy một lần thì được mấy ? GV viết ; 9 x 1 = 9 + Lấy 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được mấy nhóm ? - GV ghi. 9 : 9 = 1 - GV cho HS QS và đọc phép tính : 9 x 1 = 9; 9 : 9 = 1 - Tương tư như vậy hướng dẫn các em tìm hiểu các phép tính : 9 x 2 = 18 ; 18 : 9 = 2  9 x 3 = 27 ; 27 : 9 = 3 - Qua 3 ví dụ trên em rút ra kết kuận gì ? -Vậy các em vận dụng kết luận vừa nêu tự lập bảng chia 9. - Gọi đại diện nhóm nêu**Hoạt động 2. HTL Bảng chia 9:**- Nhận xét gì về số bị chia? Số chia? Thương?(Gv có thể giới thiệu khi Hs chưa biết)-Tổ chức cho HS học thuộc bảng chia 9- GV gọi HS thi đọc- GV nhận xét chung – Chuyển HĐ**3. Luyện tập** | HS Thảo luận và sử dụng các tấm thẻ có 9 chấm tròn để tìm ra kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 9 ở sách giáo khoa.- HS thao tác cùng GV - HS trả lời.- HS thực hiện |
| **5’** | **Bài 1 : a)Tính nhẩm****Trò chơi “Truyền điện”**- Giáo viên tổ chức cho học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả.- Giáo viên nhận xét chung, đánh giá.**4. Củng cố, nối tiếp** | - Học sinh làm bài cá nhân sau đó nối tiếp nêu kết quả  |
|  | - GV cho HS nêu yêu cầu bài  - GV Nhận xét, tuyên dương.Nối tiếp nhau nêu các phép tính trong bảng chia 9 | - HS nêu yêu cầu bài.- Về nhà tiếp tục HTL bảng chia 9. Thực hiện các phép chia cho 9 |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................... |

***Thứ Tư ngày 30 tháng 10 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt theo chủ đề: *SÁNG TẠO SẢN PHẨM EM YÊU THÍCH***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh sáng tạo được sản phẩm theo sở thích và giới thiệu sản phẩm đố với bạn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu sáng tạo cho sản phẩm của mình lựa chọn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:Biết tạo sản phẩm yêu thích của mình một cách sáng tạo và giới thiệu sản phẩm với bạn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về sản phẩm của mình .

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm tòi để tạo ra các sản phẩm độc đáo của riêng mình và giới thiệu với các bạn những ý tưởng sáng tạo đó.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1/ GV: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1.Hoạt động mở đầu****a.Khởi động**- GV mở video“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” để khởi động bài học.+ GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.b**. Giới thiệu bài**- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Hình thành kiến thức mới** | -HS lắng nghe và vận động theo-HS chia sẻ với bạn cảm nhận về nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
|  | **\* Hoạt động 1:** Thiết kế được sản phẩm mình yêu thích. **(làm việc nhóm)****-** GV chia lớp thành các nhóm (nhóm 4-6)- GV nêu YC: các nhóm thiết kế được sản phẩm mình yêu thích theo chủ đề tự chọn( Ví dụ: đồ chơi, mô hình, bức tranh, thiết kế trang phục,...)-GV có thể gợi ý cho HS làm từ những vật liệu tái chế để bảo vệ môi trường. -GV nêu các bước tiến hành:+Trao đổi nhóm để lựa chọn và nêu ý tưởng thiết kế sản phẩm yêu thích.+Thực hành làm sản phẩm theo ý tưởng đã thiết kế.-Gv bao quát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.=>Chốt: Mỗi em sẽ có những ý tưởng khám phá, sáng tạo khác nhau.-Gv khen HS đã tích cực hoạt động để thiết kế được sản phẩm mình yêu thích. | - Học sinh chia nhóm 4-6-> HS lắng nghe + nhắc lại các bước tiến hành:=>HS thống nhất về ý tưởng và sử dụng các vật liệu cần thiết để tiến hành làm sản phẩm mình yêu thích.-HS thực hành làm- HS lắng nghe |
| **5’** | **Hoạt động 2. Triển lãm sản phẩm yêu thích:**- GV tổ chức cho HS trưng bày các sản phẩm đã được thiết kế ở 4 đến 6 góc trong lớp học. -GV mời HS giới thiệu về sản phẩm mình thiết kế=>KL: Mỗi người có những sở thích và lựa chọn khác nhau. Tất cả tạo nên sự đa dạng nhiều sắc mầu của cuộc sống, làm cho bản thân mình tốt đẹp hơn.-GV khen ngợi cả lớp đã khéo léo, tìm tòi và sáng tạo ra sản phẩm theo ý tưởng riêng của mình.**3/ Củng vố, nối tiếp** | -HS tiếp tục làm theo nhóm.- Cả lớp cùng đi xem và nhận xét về sản phẩm.-Các HS khác có thể nhận xét và đặt câu hỏi thêm về các sản phẩm.-HS bình chọn sản phẩm mình thiết kế mình thích |
|  | - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tìm hiểu và đưa ra những ý tưởng tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường.+ Tìm vật liệu có thể tái chế tạo ra sản phẩm yêu thích.+Chuẩn bị bộ trang phục yêu thích cho giờ học sau.- Nhận xét sau tiết dạy | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

***Thứ Năm ngày 31 tháng 10 năm 2024***

**TIẾNG VIỆT**

***TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

 - Phát triển năng lực ngôn ngữ

 + Biết nói (kể) về câu chuyện (bài văn, bài thơ) đã đọc đúng chủ đề yêu cầu (tình cảm gia đình).

 - Phát triển năng lực văn học

 Bộc lộ được cảm xúc về câu chuyện (bài văn, bài thơ) đã đọc, thể hiện lời nói và giọng điệu (đọc) phù hợp.

 **2. Năng lực chung.**

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi về nội dung câu chuyện, bài văn,

bài thơ. Biết thể hiện sự tôn trọng người khác khi giao tiếp.

**3. Phẩm chất.**

**-** Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương, chăm sóc người thân trong gia đình

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, tìm hiểu và trao đổi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ Gv: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động.**- GV cho HS nghe một câu chuyện, yc HS nêu nội dung câu chuyện vừa nghe- GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ học- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Hình thành kiến thức** | - HS lắng nghe và nêu nội dung câu chuyện |
| **5’** | **Hoạt động 1: Kế hoặc đọc lại một câu chuyện (hoặc bài thơ, bài ván) đã đọc ở nhà.*****1.1. Giới thiệu trong nhóm***- Yêu cầu HS giới thiệu cho bạn bên cạnh về câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn đã đọc) theo gợi ý+ Tên câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) đó là gì? Tác giả là ai?+ Nội dung chính của câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) nói về điều gì?+ Cảm xúc của em khi đọc câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn) đó thể nào?***1.2. Giới thiệu trước lớp***-Gọi 5 - 7 HS kết hợp giới thiệu và đọc hoặc kể lại câu chuyện (đọc bài thơ, bàivăn) mà mình đã chọn. -GV và các bạn trong lớp nhận xét và khen ngợi bạn.- GV nhận xét, tuyên dương**Hoạt động 2. Trao đổi về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn)** - HS đọc YC của BT- Làm việc nhóm 4, chọn 1 trong 4 câu chuyện (bài thơ, bài văn) mà các bạn thích nhất, cũng trao đổi về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn) theo gợi ý.- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.- GV và các bạn trong lớp nhận xét **3. Củng cố , nối tiếp** | - HS làm việc nhóm đôi: giới thiệu cho bạn cùng bàn về câu chuyện(hoặc bài thơ, bài văn đã đọc)- 5 – 7 HS giới thiệu trước lớp- HS đọc yêu cầu- Làm việc theo nhóm - Đại diện nhóm trình bày trước lớp- Cả lớp nhận xét |
|  | - GV cho Hs xem video của học sinh nơi khác giới thiệu về câu chuyện, bài thơ, bài văn mình thích- GV trao đổi những về nội dung các câu chuyện, bài thơ, bài văn đó- GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện, bài thơ, bài văn cho người thân nghe.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.- HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

***Thứ Năm ngày 31 tháng 10 năm 2024***

**TOÁN**

***Bài 23: BẢNG CHIA 9 ( tt )***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gần với thực tiễn.

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy.

 **2. Học sinh:** SGK, vở,

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1.Hoạt động mở dầu***a.Khởi động*- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.Trò chơi “***Đoán nhanh đáp số”.***GV đọc phép tính để học sinh nêu kết quả: 27: 9 = ? 36 : 9 = ? 45 : 9 = ? 54 : 9 = ? 72: 9 = ? 90 : 9 = ? (…)- HS - GV Nhận xét, tuyên dương. **b. Giới thiệu bài**– Kết nối bài học.- Giới thiệu bài – Ghi tên bài lên bảng.**2. HĐ Luyện tập – thực hành:** | - HS tham gia trò chơi+ Cá nhân HS thi đua nêu nhanh và đúng kết quả phép tính. - HS lắng nghe.Bảng chia 9 (tiếp theo) |
| **5’** | **Bài 1 : b)Tính (cá nhân - nhóm đôi -lớp )**- Giáo viên tổ chức cho học sinh làm cá nhân rồi trao đổi với bạn bên cạnh về kết quả.- Giáo viên nhận xét chung, đánh giá và chốt cách thực hiện.**Bài 2: Số? (Cá nhân – cặp đôi)** - Hs đọc yêu cầu của bài- Gv gợi mở: áp dụng quy tắc “ giảm một số đi một số lần” để thực hành tính và làm bài.**Bài 3:****-** Gọi HS nêu yêu cầu của bài.(Cặp đôi)Quan sát bức tranh- tìm hiểu đề bài.Gv cho Hs chọn hai thẻ bất kì và cho Hs tự lập phép chia, phép nhân có thành phần hoặc kết quả là hai số ghi trên hai thẻ rồi tìm kết quả:VD: lấy thẻ có ghi chữ số 8 và 3: Thành lập phép nhân và phép chia tương ứng với thẻ 8 x 3 = 24; 24 : 8 = 3 hoặc 3 x 8 = 24;  24 : 3 = 8. - Đổi vở cho bạn cùng chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.Lớp – Gv nhận xét – tuyên dương.**Bài 4:** - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.HS QS tranh, tìm hiểu đề bài Gv củng cố lại ý nghĩa trực tiễn của phép nhân và mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.( lấy tích chia cho thừa số này ta được thừa số kia)**3. Củng cố, nối tiếp** | HS tự thực hiện các phép chia có đơn vịHS lắng nghe.- HS thực hiện - Hs trao đổi cùng bạn.- HS làm bài vào vở. - HS cùng nhau chữa bài. - Trình bày bài mình làm trước lớp.- HS thực hiện |
|  | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- Sau khi chế biến 81 kg nhãn tươi thành long nhãn, cô Yên thu được số ki-lô-gam long nhãn giảm đi 9 lần so với số ki-lô-gam nhãn tươi. Hỏi cô Yên đã thu được bao nhiêu ki-lô- gam long nhãn?- GV Nhận xét, tuyên dương.? Qua bài em biết thêm được điều gì?? Tìm hiểu thêm các tình huống thực tế liên quan đến phép chia trong Bảng chia 9 để tiết sau chia sẻ với bạn. | - HS nêu yêu cầu bài 5.+Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.- Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏi gì?- Lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.- Đại diện các nhóm trình bày - Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm các tình huống thực tế trong cuộc sống |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

***Thứ Năm ngày 31 tháng 10 năm 2024***

**TIẾNG VIỆT**

***Ba con búp bê. MRVT: Về gia đình. Ôn tập về câu Ai làm gì ?***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

 - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai: bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải, ... . Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài.

Hiểu ý nghĩa của bài: Tình cảm giữa những người trong gia đình luôn là tình cảm

đẹp nhất. Hiểu được tại sao gia đình lại được gọi là “mái ấm”.

- Mở rộng vốn từ về gia đình,

- Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: biết trân trọng và tin tưởng vào tình yêu mà gia đình

dành cho mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ GV: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****40** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động**- GV nêu một số câu hỏi cho HS:+ Từ bé đến nay em đã được tặng những món quà gì? Món quà đó do ai tặng? Em có cảm xúc thế nào khi được nhận món quà đó?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Hình thành kiến thức** | - HS lắng nghe và chia sẻ trước lớp- HS lắng nghe. |
| **20** | **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng chỗ. - Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: (4 đoạn)- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: *bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải*- Luyện đọc câu dài*Dốc ngược chiếc túi/em thấy không phải một mà là ba con búp bê/ một búp bê trai bằng gỗ/một búp bê gái bằng vải/và một cô bé búp bê mũm mĩm/ nhỏ xíu/ bằng giấy bồi//**-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi Phóng viên- Mỗi nhóm cử 1 đại diện làm phóng viên phỏng vấn nhóm khác. Sau đó đổi vai,- GV nhận xét, tuyên dương- GV: Qua bài đọc, em hiểu nội dung câu chuyện nói về điều gì? .- GV chốt lại**3. Luyện tập** | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS tham gia trò chơi:- HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình |
| **5’** | ***3.1. Mở rộng vốn từ về gia đình***- GV yêu cầu HS đọc yc: Tìm thêm ít nhất 3 từ ngữ cho mỗi nhóm từ ngữ dưới đây- GV tổ chức cho các nhóm làm việc theo hình thức “Khăn trải bàn”- GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp- GV nhận xét tuyên dương.***3.2. Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?*** - GV nêu yêu cầu: Đặt câu nói về hoạt động của một người trong câu chuyện Ba con búp bê. Cho biết câu đó thuộc mẫu câu nào? - GV cho HS làm việc cá nhân- Một số HS trình bày trước lớp- GV nhận xét các câuH: Các câu đó thuộc mẫu câu gì?- GV khắc sâu về mẫu câu Ai làm gì?**4. Củng cố, nối tiếp** | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc theo nhóm- Đại diện nhóm trình bày:- Cả lớp nhận xét, bổ sung- HS nêu yc- HS làm việc cá nhân- Một số HS trình bày trước lớp- Các câu đó thuộc mẫu câu Ai làm gì? |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS nói một câu về một việc làm của người thân trong gia đình nhân ngày sinh nhật của mình- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. |  HS nói trước lớpVD: Sinh nhật em, mẹ mua cho em một đôi giày rất đẹp...- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** |

***Thứ Sáu ngày 1 tháng 11 năm 2024***

**TIẾNG VIỆT**

***GÓC SÁNG TẠO***

***VIẾT, VẼ VỀ MÁI ẤM GIA ĐÌNH***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

 - Biết sắp xếp các đoạn văn thành bài; viết được đoạn văn giới thiệu ngôi nhà (căn hộ) của mình

 - Giới thiệu ngôi nhà của mình với các bạn.

 **2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: sắp xếp được các câu thành đoạn văn

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: làm được một sản phẩm sáng tạo

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: biết yêu quý ngôi nhà của mình

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ Gv: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****25’** | **1. Hoạt động mở đầu****a. Khởi động.**- GV yc HS nói một câu về ngôi nhà của mình- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới**b. Giới thiệu bài****2. Hoạt động luyện tập** | - HS nói trước lớp- HS lắng nghe. |
| **5’** | ***Hoạt động 1. Sắp xếp các câu thành đoạn văn***- GV yêu cầu HS đọc yc: Đánh số thứ tự, sắp xếp các câu sau đây thành một đoạn văn hoàn chỉnh- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi- GV mời đại diện 5 HS lên gắn thẻ từng câu theo thứ tự một đoạn văn- GV chốt Đáp án: *(1) Nhà tôi nằm sâu trong một ngõ nhỏ yên tĩnh. (2) Đó là ngôi nhà xinh xắn lợp ngói đỏ, những cánh cửa gỗ sơn nâu đã phai màu. (3) Trước nhà có một mảnh vườn nhỏ trồng rau, trồng hoa và mấy cây hồng lộc lá đỏ. (4) Ngôi nhà có một phòng khách khá rộng, ba phòng ngủ ấm cúng, một gian bếp nhỏ và một nhà vệ sinh sạch sẽ. (5) Trong ngôi nhà này, ông bà, bố mẹ và hai chị em tôi sống rất đầm ấm, hạnh phúc. (6) Tôi rất yêu ngôi nhà nhỏ của mình.*H: Đoạn văn có nội dung gì?- GV nhận xét tuyên dương; nói rõ cách sắp xếp các câu văn trong đoạn văn: Tả khái quát đến cụ thể***Hoạt động 2. Viết đoạn văn tả ngôi nhà***- GV gọi HS nêu yêu cầu: Viết đoạn văn tả ngôi nhà của em- GV hướng dẫn HS dựa vào đoạn văn viết về ngôi nhà các em vừa hoàn thành ở BT1 để viết đoạn văn về ngôi nhà của mình. Khuyến khích HS dán kèm tranh, ảnh về ngoi nhà- GV cho HS làm việc cá nhân- GV theo dõi, hỗ trợ***Hoạt động 3. Giới thiệu về ngôi nhà của em***- GV nêu yc: Giới thiệu với các bạn về ngôi nhà của em qua tranh ảnh (bài viết)- Tổ chức cho HS theo kĩ thuật “Phòng tranh”- Cho 3-5 HS giới thiệu với các bạn về ngôi nhà của mình- GV nhận xét, tuyên dương- GDHS biết yêu quý ngôi nhà của mình**3. Củng cố, nối tiếp** | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc theo nhóm đôi- Đại diện 5 HS lên xếp các thẻ- Cả lớp nhận xét, bổ sung- HS đọc đoạn văn- HS trả lời: Đoạn văn tả ngôi nhà- HS lắng nghe- HS nêu yêu cầu bài tập- HS lắng nghe- Làm việc cá nhân- HS lắng nghe- Tham gia trưng bày tranh ảnh, bài viết về ngôi nhà của mình- 3-5 HS giới thiệu - HS lắng nghe |
|  | **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS nói một câu về tình cảm mọi người trong gia đình dành cho nhau- Nhận xét, tuyên dương- GV khắc sâu về tình cảm gia đình. GDHS luôn yêu thương và quý trọng mọi người trong gia đình mình- Nhận xét tiết học **TỰ ĐÁNH GIÁ**(HS thực hiện ở nhà)HS đánh dấu **v** tự đánh giá vào VBT những việc mình đã biết hoặc đã làm được. | - HS nói trước lớpVD: Bố mẹ rất yêu thương em/ Em rất yêu mọi người trong gia đình mình/...- HS lắng nghe- HS thực hiện ở nhà |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

***Thứ Sáu ngày 1 tháng 11 năm 2024***

**TOÁN**

***Bài 24: LUYỆN TẬP***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng sử dụng các bảng chia đã học.

- Vận dụng giải quyết một số tình huống thực tế gắn với giải bài toán về phép chia

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ GV: SGK, bảng phụ

2/ HS: sgk, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động mở đầu** **a. Khởi động:** |
| **5’****25’** | **. Hoạt động mở đầu** **a. Khởi động:**- Trò chơi: ***"Gọi thuyền"***- HD cách chơi và cho HS tham gia chơi*+Trưởng trò hô: Gọi thuyền, gọi thuyền...**+ Cả lớp đáp: Thuyền ai, thuyền ai**+ Trưởng trò hô: Thuyền A (Tên HS)**+ HS hô: Thuyền A chở gì ?**+Trưởng trò : Chuyền A chở ...(nêu phép nhân hoặc chia cho 9)**+ HS A nêu kết quả*- Tổng kết TC – Kết nối bài học**b. Giới thiệu bài**- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.**2. Luyện tập – Thực hành***:* |  - HS tham gia chơi:- Lắng nghe- Mở vở ghi bàiLuyện Tập |
| **5’** | **Bài 1. Số? (cá nhân – nhóm đôi – lớp)**GV yêu cầu HS đọc, ghi phép tính rồi tính kết quảvào vở, sau đó đổi vở cho bạn cùng bàn để kiểm tra và chữa bài. Đại Diện HS trình bày bài trước lớp. Lớp – Gv nhận xét.? Đây là các phép chia đã gặp ở đâu? ?Vậy khi thực hiện mình cần làm gì? ? Vậy trong các phép tính trên những phép chia nào có kết quả bằng 1?? Trong phép chia khi Số bị chia và Số chia bằng nhau thì Thương như thế nào?**Bài 2: ( cá nhân – lớp) a) Tính nhẩm.** - GV yêu cầu HS nêu đề bàiGọi HS nhận xét? Trong phép chia Số nào chia cho 1 thì có kết quả như thế nào?**b) Lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẻ với bạn:**- GV yêu cầu HS nêu đề bài- Hs nêu các phép tính mình tìm được trước lớp.- GV Nhận xét, tuyên dương.**Bài 3. (Cá nhân - nhóm đôi - lớp)** - GV yêu cầu HS đọc đề bài câu a) Đọc nội dung sau và thảo luận với bạn+ Số 0 chia cho số nào cũng bằng 0.VD, 0: 8 = 0; 0 : 3 = 0.? Em có nhận xét gì về phép tính trên ?? HS cho thêm VD:+ Không có phép chia cho 0. VD, 🗸0: 6= 0; 🗴 6 : 0 = ?.? Em có nhận xét gì về phép tính trên ?? HS cho thêm Vd: \* Kết luận:+ Trong một phép chia, số chia luôn phải khác 0.- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu câu b)Tính nhẩm.- HS vận dụng tính chất trên để thực hiện các phép tính nhẩm. - Hs trình bày trước lớp. - Lớp – GV nhận xét.- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu câu c) Tìm các phép tính sai rồi sửa lại cho đúng:- HS vận dụng tính chất trên để thực hiện các phép tính nhẩm và phát hiện phép tính sai và sửa lại cho đúng. - Hs trình bày trước lớp. - Lớp – GV nhận xét.**3. Củng cố, nối tiếp** | - HS quan sát và trả lời câu hỏi.- Trong các bảng chia đã học.- Vận dụng các bảng chia đã học để thực hiện.- HS quan sát và trả lời câu hỏi.\* Số nào chia cho 1 cũng có kết quả bằng chính số đó.- HS đọc yêu cầu bài 3a.- HS trao đổi:  |
|  | - HS Quan sát tranh, nêu lên tình huống và đưa ra phép chia Qua bài em biết thêm được điều gì?- Về nhà ôn lại bảng chia 8 và 9.  | - HS trả lời- HS nghe |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** |

***Thứ Sáu ngày 1 tháng 11 năm 2024***

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

 ***KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

Học sinh thực hiện nội dung đi đều, đứng lại. Để thực hiện nhiệm vụ học tập

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác với các bạn trong lớp.

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các nội dung ĐHĐN đã học để thực hiện nhiệm vụ học tập.

 **2.2. Năng lực đặc thù**

- Biết cách thức tiến hành kiểm tra các nội dung đội hình đội ngũ để chủ động thực hiện hiệu quả theo yêu cầu.

Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Chủ động trong các giờ kiểm tra của các nội dung sau.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| 5’25’5’ | **1. Hoạt động mở đầu****a/ Khởi động**- Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Thực hiện khởi động: Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **b/ Giới thiệu bài** - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.**2/ Luyện tập****Hoạt động 1: Ôn nội dung ĐHĐN**- Các tổ thực hiện luyện tập theo tổ dưới sự chỉ huy của cán sự.**Hoạt động 2: Kiểm tra nội dung ĐHĐN**- Lần lượt từng tổ lên thực hiện nội dung đi đều, đứng lại.- GV hô khẩu lệnh cho các tổ thực hiện.- Chú ý cách thực hiện điểm số của hs.- Sau khi các tổ thực hiện song các nội dung Gv nhận xét chung phần tập luyện của cả lớp.- Tuyên dương tổ có ý thức tập luyện tốt.**3/ Củng cố, nối tiếp**- GV hướng dẫn Thả lỏng cơ toàn thân.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (Gv nêu câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện- HS nghe- HS thực hiện- HS thực hiện- HS thực hiện |

|  |  |
| --- | --- |
| **MỨC ĐẠT** | **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** |
| **HOÀN THÀNH TÔT** | - Thực hiện tốt VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Thực hiện các động tác đi đều, đứng lại đúng khẩu lệnh, đúng kĩ thuật, đều và đẹp- Tham gia tích cực các trò chơi vận động- Hoàn thành tốt lượng vận động của bài tập- Tích cực, trung thực trong tập luyện và hình thành thói quen tập luyện TDTT |
| **HOÀN THÀNH** | - Biết thực hiện VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Bước đầu biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Thực hiện được các động tác đi đều, đứng lại. - Có tham gia các trò chơi vận động nhưng chưa tích cực - Hoàn thành lượng vận động của bài tập- Tích cực trong tập luyện và bước đầu hình thành thói quen tập luyện TDTT |
| **CHƯA HOÀN THÀNH** | - Chưa biết thực hiện VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Chưa biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Chưa thực hiện được các động tác đi đều, đứng lại.- Hạn chế tham gia các trò chơi vận động- Chưa hoàn thành lượng vận động của bài tập- Ý thức và tinh thần tập luyện chưa cao |

***Thứ Sáu ngày 1 tháng 11 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT CUỐI TUẦN: *TRÌNH DIỄN TRANG PHỤC EM YÊU THÍCH***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đánh giá được kết quả hoạt động trong tuần và đề ra pương phương hoạt động tuần mới.

- Học sinh có khả năng thể hiện được sở thích về trang phục của mình. Học sinh tự tin trình diễn thời trang trước lớp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu cách biểu diễn trang phục để tham gia cùng với lớp.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn những trang phục đẹp, phù hợp với bản thân và trình diễn trang phục một cách sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn ý tưởng biểu diễn trang phục theo phong cách của nhóm mình.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ về ý tưởng biểu diễn trang phục theo phong cách.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách trình diễn trang phục để chia sẻ với các bạn những ý tưởng sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm với lựa chọn của bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****10** | 1. **Hoạt động mở đầu**
	1. **Khởi động:**

- GV mở cho cả lớp xem một video trình diễn thời trang đặc sắc của các bạn nhỏ.+ GV cùng trao đổi với HS về nội dung của video, nhận xét về trang phục và cách biểu diễn của các bạn.- GV nhận xét, tuyên dương.**b. Giới thiệu bài**- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Sinh hoạt cuối tuần** | - HS xem video.- HS trả lời về nội dung video.- HS lắng nghe. |
| **15’** | **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)****-** GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.+ Kết quả sinh hoạt nền nếp.+ Kết quả học tập.+ Kết quả hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)**\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** **-** GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt.+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.**3. Sinh hoạt chủ đề.** | - Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung.- Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **5’** | **Hoạt động 3. Chuẩn bị trình diễn trang phục theo ý thích.**- GV chia lớp thành 4 nhóm, sau đó giáo viên nêu yêu cầu HĐ: Các nhóm tham gia trình diễn thời trang theo chủ đề trang phục em yêu thích.- GV yêu cầu các nhóm thảo luận để chuẩn bị và lên ý tưởng biểu diễn trang phục theo phong cách của nhóm mình.- GV yêu cầu từng nhóm giới thiệu về bộ trang phục yêu thích của nhóm mình.- Yêu cầu các nhóm lên trình diễn trang phục.Yêu cầu lớp nhận xét, bình chọn phong cách trình diễn ấn tượng.- GV khen ngợi sự tự tin và sáng tạo của HS.- GV nhận xét chung, tuyên dương.**4. Củng cố, nối tiếp** | - Lớp thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.- Các nhóm tham gia thảo luận về ý tưởng trình diễn trang phục.- Lần lượt các nhóm lên giới thiệu về bộ trang phục của nhóm mình.- Học sinh trình diễn trang phục theo nhóm.- Học sinh nhận xét và bình chọn. |
|  | - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tiếp tục chuẩn bị trang phục và ý tưởng biểu diễn trang phục.- GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Khám phá bản thân , sau đó tự hoàn thành phiếu đánh giá sau chủ đề trong vở thực hành HĐTN 3- GV nhận xét đánh giá tiết học. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu và ứng dụng ở nhà.- HS lắng nghe và thực hiện ở nhà.-HS lắng nghe và rút kinh nghiệm. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** |